

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Tuần 6: Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn.
1 tuần: Từ ngày 13/10 - 17/10/2025

HD Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-ĐÓN TRẺ -CHƠI -TDS	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bản thân - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	LVPTNT KPKH: <i>UD steam</i> Đề tài: Tìm hiểu bạn trai, bạn gái	LVPTTC VDCB: Đi nổi bàn chân tiến lùi TCVD: ai vừa nhúc nhích	LVTPVH Truyện: Đề tài: Đôi tai xấu xí	LV PTNT LQVT XD vị trí của đồ vật (Trước - sau; trên - dưới; phải - trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác	LVPTTM AN: Đề tài: VDMH: + Đường và chân (<i>Hoàng Long</i>) - NH: Xòe hoa (<i>Dân ca Thái</i>); - TC: Vòng tròn tiết tấu
CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ - Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé - Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â - Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ, hát múa về chủ đề - Góc thư viện: Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh.				
CHƠI NGOÀI TRỜI	* HDCMD: Pha nước chanh, Giao lưu trò chơi đi cà kheo, lăn bóng vào gôn. Thử nghiệm tan không tan. Quan sát trang phục của bé. Nặn quần, áo cho bé. Xếp hình bàn tay, bàn chân bằng hạt hạt. * Trò chơi vận động: Tìm về đúng nhà, kéo co, chuyền bóng, Tạo dáng theo hình * Chơi tự do: Cô gợi ý cho trẻ chơi và bao quát trẻ				
ĂN, NGỦ	- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn, khi ăn không làm cơm rơi vãi, ăn xong biết vệ sinh răng miệng sạch sẽ, ngủ đúng giờ quy định.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Thực hiện vở chủ đề 2. Chơi tự do ở các góc 3. Vệ sinh trả trẻ	- LQBM Truyện: Đôi tai xấu xí - Chơi tự do ở các góc - VS-TT	Sinh hoạt chuyên môn	- Thực hiện vở bài tập Tập tô chữ cái a, ă, â (Trang 15-17) - Chơi theo ý thích -VS-TT	- Vệ sinh nhóm lớp.VS tay mặt - Nêu gương cuối tuần - VS-TT

THẺ DỤC SÁNG

Tập kết hợp bài hát: Bé tập đánh răng”

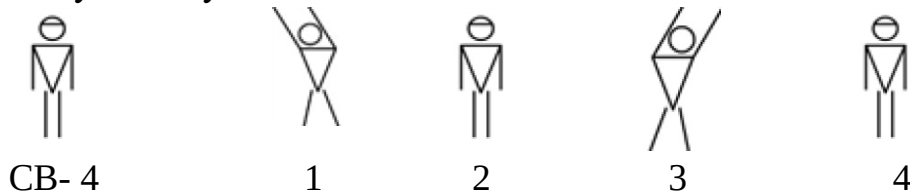
***. Tiến trình hoạt động**

a. Khởi động: Trẻ nghe nhạc đi từ trên lớp xuống sân kết hợp các kiểu chân.

(Đi thường, nhón gót, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng lòng bàn chân, đi khom lưng, đi thường). Cho trẻ chạy về hàng dàn thành 3 hàng ngang.

b. Trọng động: Tập với bài: Bé tập đánh răng”

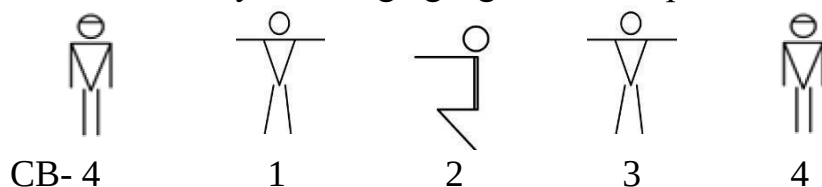
- ĐT1: Tay: Hai tay đưa chéo 2 bên



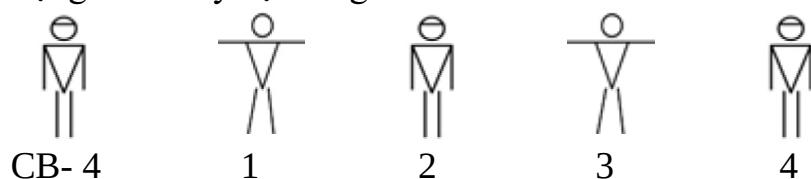
- ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu



- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuyu gối



- Động tác nhảy bật bằng 2 chân



c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ 2 vòng vào lớp.

***. Điểm danh:** Trẻ theo sổ gọi tên trên hệ thống phần mềm

II. KẾ HOẠCH CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

Tuần 6:

Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn:

Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/10 - 25/10/2024

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
* Góc đóng vai - Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ...	- Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình và biết liên kết với nhóm chơi khác. - Trẻ biết giúp đỡ nhau trong quá trình chơi.	- Đồ dùng nấu ăn, trang phục - Đồ dùng y bác sĩ, trang phục. - Cửa hàng với nhiều đồ dùng cá nhân: váy, áo, dép, mũ...thực	*Hoạt động 1. Thỏa thuận và bàn bạc trước khi hoạt động(5-7 p) - Cho trẻ hát bài hát “ <i>Bé tập đánh răng</i> ” - Cô và trẻ hát và trò chuyện về chủ đề. - Cho trẻ nói tên các góc chơi và ý tưởng các trò chơi ở các góc.
* Góc xây dựng -Lắp ghép - Xây ngôi nhà của bé. - Xếp đường đi - Lắp ghép theo ý thích	- Trẻ biết tái tạo và xây mô phỏng ngôi nhà của mình bằng các nguyên vật liệu rời. - Trẻ lắp ghép theo ý thích của mình	- Gạch xây dựng, vỏ ống sữa, cây hoa, cây cảnh, cây rau - Bộ đồ chơi lắp ghép	- Cô giới thiệu trò chơi mới ở góc học tập, góc nghệ thuật . Chú ý góc nghệ thuật làm quà ,hoa ,trang trí bưu thiếp chuẩn bị cho ngày 20/10 *Hoạt động 2. Quá trình hoạt động (25-30p) - Cho trẻ chọn góc chơi và chọn ký hiệu về góc chơi. - Cô quan sát từng góc chơi để kịp thời giúp đỡ trẻ chơi, chú ý phát triển kỹ năng chơi và giúp trẻ khi cần - Chú ý vai chơi của từng trẻ và kỹ năng chơi của từng vai, gợi ý cách chơi, động viên trẻ kịp thời - Cô đóng vai chơi và tham gia chơi cùng trẻ.
* Góc khoa học và toán: - Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi tách gộp. - Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â	- Trẻ biết chọn vòng quay có số lượng tương ứng với vòng quay của số. - Trẻ nhận biết được các chữ cái đã học	- vòng quay kỳ diệu - bảng tách gộp - Tranh chữ có chữ cái đã học Que kem chữ cái	- Cô quan sát các góc chơi để kịp thời cung cấp đồ dùng, đồ chơi theo nhu cầu chơi của trẻ - Cô gợi ý để các nhóm chơi liên kết với nhau - Chú ý cho trẻ đổi vai chơi một cách nhẹ nhàng, linh hoạt ở các góc chơi theo sở thích, luôn động viên trẻ, khen ngợi trẻ khi chơi - Đồng thời bao quát và giáo dục
*Góc nghệ thuật - Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể. - Tô màu tranh bàn tay, bàn chân	- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ và tô màu để vẽ về các bộ phận trên cơ thể. - Biết cách di màu, phối màu phù hợp	- Giấy, bút, màu, giấy A4, đất nặn, NVL mở, keo, kéo, bút sáp màu, - Dụng cụ âm nhạc, trang phục	- Cô quan sát các góc chơi để kịp thời cung cấp đồ dùng, đồ chơi theo nhu cầu chơi của trẻ - Cô gợi ý để các nhóm chơi liên kết với nhau - Chú ý cho trẻ đổi vai chơi một cách nhẹ nhàng, linh hoạt ở các góc chơi theo sở thích, luôn động viên trẻ, khen ngợi trẻ khi chơi - Đồng thời bao quát và giáo dục

- Đọc thơ, hát múa về chủ đề	- Trẻ mạnh dạn tham gia hát múa	văn nghệ	trẻ biết chơi cùng bạn, biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi. *Hoạt động 3.(5-7p) Nhận xét và kết thúc hoạt động:
5. Góc thư viện - Xem tranh ảnh chủ đề bản thân. - Kể chuyện theo tranh	- Trẻ biết lật trang sách để xem - Biết sáng tạo chuyện theo tranh	- tranh ảnh về chủ đề	- Cô đến từng góc chơi và nhận xét từng góc. - Cho trẻ đến 1 góc chơi bất kỳ tham quan nhận xét - Cô nhận xét động viên trẻ - Cho trẻ hát bài “ <i>Bạn ơi hết giờ rồi</i> ” - Cho trẻ thu dọn đồ chơi vào đúng vị trí

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỪNG NGÀY

Thứ 2 ngày 13 tháng 10 năm 2025

*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

*. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển nhận thức.

KPKH (UD steam)

Đề tài: Tìm hiểu bạn trai, bạn gái

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đặc điểm của bạn trai, bạn gái và các bạn trong lớp.
- Biết tên của các bạn trong lớp

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ nói đủ câu, đủ từ chính xác, rõ ràng, mạch lạc.
- Luyện tập cách diễn đạt bằng lời
- Mở rộng và làm giàu vốn từ cho trẻ

3. Thái độ:

- Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- Vui vẻ tham gia tiết học
- Trẻ hào hứng đặt các câu hỏi “Tại sao?”, “Làm thế nào?”,...

4. Kết quả áp dụng.

- Biết số bạn trai và bạn gái trong lớp
- Phân biệt được bạn trai bạn gái
- Tìm được đồ dùng trang phục đúng cho bạn trai, bạn gái

5. Các thành tố tích hợp.

Khoa học:

- Trẻ nhận biết được sự khác nhau giữa bạn trai và bạn gái qua các đặc điểm bên ngoài (kiểu tóc, trang phục, hoạt động, đồ chơi, màu sắc yêu thích...).

Công nghệ:

- Sử dụng ti vi, máy tính, loa, tranh ảnh bạn trai bạn gái

Kỹ thuật:

- Phân biệt, phân nhóm và nối hình ảnh tương ứng

Nghệ thuật:

- Trình bày rõ ràng sạch sẽ, dễ nhìn. (Qua trò chơi nối hình)

Toán học : Đếm, so sánh số lượng bạn trai bạn gái trong lớp.

II. Chuẩn bị:

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- video về bạn Mi Mi và bạn Bo - Tranh bạn trai, bạn gái. - Bài giảng powerpoint - Nhạc bài hát “ Lớp chúng mình”	- Giấy A3 có hình ảnh bạn trai và gái và các đồ dùng, trang phục, tóc để khám phá - 2 rô dựng các thẻ lô tô hình ảnh (hoạt động, trang phục, đồ chơi) bạn trai bạn gái để chơi trò chơi - Bàn hộp để hoạt động nhóm

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hđ của trẻ
1: GẮN KẾT: * Bối cảnh: (Video AI) (3-5p) - Cô và trẻ vận động theo nhạc bài “ <i>Lớp chúng mình</i>” trò chuyện dẫn dắt vào bài. + Hôm nay lớp mình cũng có 2 bạn mới đến lớp đây các con cùng làm quen với bạn nhé! - Cô cho trẻ xem video về bạn Mi Mi và bạn Bo. + Các con vừa xem video về bạn gì? - Vậy chúng mình có biết bạn Mi Mi là con gái hay con trai không? Còn bạn Bo? - Trong lớp mình bạn nào là bạn gái? Bạn nào là bạn trai? - Để nhận biết được bạn trai, bạn gái 1 cách dễ dàng thì hôm nay cô trò chúng mình cùng đi tìm hiểu về những đặc điểm bên ngoài của bạn trai và bạn gái nhé. * Gắn kết bối cảnh với bài học - Các con ạ, hai bạn nhỏ đến thăm lớp là ai? - Bạn nào là trai? Bạn nào là con gái? - Vì sao các con biết đó là bạn trai (hay bạn gái)? => <i>Để nhận biết được bạn trai, bạn gái 1 cách dễ dàng thì chúng mình hãy cùng nhau khám phá xem bạn trai và bạn gái trong lớp mình có gì khác và giống nhau nhé!</i>” 2. KHÁM PHÁ (5-7P) - Cô chia trẻ thành 3 nhóm và phát cho mỗi nhóm bộ hình ảnh: + Nhóm 1: Hình tóc, quần áo.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời các câu hỏi - Trẻ trả lời các câu hỏi - Lắng nghe

+ Nhóm 2: Hình hoạt động (đá bóng, vẽ tranh, chơi nấu ăn, xây dựng...). + Nhóm 3: Hình đồ chơi và màu sắc yêu thích. <u>* Nhiệm vụ:</u> “Hãy quan sát và thảo luận xem nội dung trong bộ ảnh nhóm mình là gì? nội dung nào phù hợp cho bạn gái, nội dung nào phù hợp với bạn trai. - Cô đi quan sát, gợi ý và hỗ trợ nhóm còn lúng túng. 3. CHIA SẺ: (9-10p) - Đại diện từng nhóm trình bày kết quả khám phá của nhóm mình. <u>* Nhóm 1:</u> + Nhóm con thảo luận về những nội dung gì? + Trong bức tranh nhóm con có hình ảnh tóc gì? + Bạn nào thường sẽ cắt tóc ngắn? + Còn tóc dài là dành cho bạn nào? + Còn trang phục trong hình thì thế nào? <u>* Nhóm 2:</u> + Nhóm con thảo luận về những hoạt động gì? + Bạn trai thường hay chơi các hoạt động nào? Bạn gái thường chơi hoạt động nào? <u>* Nhóm 3:</u> + Nhóm con thảo luận về nội dung gì? + Có những đồ chơi gì? + Ngoài đồ chơi ra còn có gì nữa? + Màu nào dành cho bạn gái, màu nào dành cho bạn trai? <u>* Liên hệ thực tế:</u> - Ai có nhận xét gì về các bạn trong lớp mình? - Bạn trai bạn gái có gì giống khác nhau? - Số bạn trai và bạn gái có bằng nhau không? - Cô khái quát: (Trình chiếu slide hình ảnh) Chúng ta nhận biết phân biệt được bạn gái và bạn trai thông qua mái tóc, trang phục, sở thích. Bạn gái thường sẽ có tóc dài, cài nơ kẹp tóc, thích mặc váy, chơi các trò chơi nhẹ nhàng như chơi trang điểm, chơi búp bê và thường rất thích màu hồng...	- Trẻ thảo luận theo nhóm Trẻ lắng gợi ý - Trẻ đại diện nhóm trình bày kết quả nhóm mình thảo luận được - Trình bày kết quả theo gợi ý - Trẻ trả lời - Quan sát - Trẻ lắng nghe
---	--

Còn bạn trai thì tóc ngắn, thích mặc quần áo, chơi thể thao và chơi các đồ chơi như lắp ghép, máy xúc.... 4. ÁP DỤNG (7- 8p) * Củng cố: Các con vừa tìm hiểu về cái gì? Các bạn trai khác các bạn gái ở đặc điểm gì? *Áp dụng: Trò chơi 1“Tìm đúng nhà” - Cách chơi: Cô mở bản nhạc “ <i>Trời nắng trời mưa</i>” cả lớp thoải mái tung tăng nhảy múa, khi bản nhạc dừng cô hô “trời tối rồi, về nhà thôi”, thì tất cả các bạn gái phải chạy về phía nhà có biểu tượng con gái, và các bạn trai phải chạy về ngôi nhà có biểu tượng của con trai - Luật chơi: khi cô hô tất cả đều phải chạy về, ai vào sai nhà sẽ bị loại và khi kết thúc trò chơi sẽ phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi: 1 -2 lần. - Cô và trẻ nhận xét. Trò chơi 2: ai nhanh hơn -Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội. Nhiệm vụ các đội là bật qua các vòng khoanh tròn hình ảnh phù hợp cho bạn gái/ (bạn trai), mỗi bạn chỉ được khoanh một thẻ hình với 1 lượt chơi. - Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc. Đội nào chọn đúng và nhiều thẻ nhất đội đó chiến thắng - Tổ chức trẻ chơi: - Cô kiểm tra kết quả và nhận xét. 5* ĐÁNH GIÁ (2-3P) - Cô nhận xét chung - Hat bài hát “ <i>Lớp chúng mình</i>” chuyển hoạt động.	- Trẻ trả lời theo hiểu biết - Nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi - trẻ chơi - Lắng nghe - chơi thi giữa 2 đội - kiểm tra kết quả cùng cô - lắng nghe - hát cùng cô và chuyển hoạt động
--	--

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

HĐCMD: Thực hành “ Pha nước chanh” EDP

Trò chơi: ai vừa cử động

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Chuẩn bị:

- Hình ảnh các nguyên liệu, quy trình pha nước chanh.
- Nguyên liệu: Mỗi nhóm 5-6 quả chanh, 1 bát đường, nước lọc
- Đồ dùng: Mỗi nhóm 3 thìa, cốc chia vạch, mỗi nhóm 1 ray lọc, đĩa lát chanh, lá bạc hà
- Nhạc bài hát: Quả gì

2. Nội dung

	Tỉ lệ
	- Nếu trẻ không làm được cô hướng dẫn trẻ xác định, ghi chép tỉ lệ các nguyên liệu của cốc nước chanh. + Con muốn dùng mấy thìa đường? + Mấy thìa nước cốt chanh? - Cô hướng dẫn trẻ phân công công việc các thành viên trong nhóm (Ai làm gì? VD: ai đóng nước, ai xúc đường, ai viết vào bản ghi chép...) * Bước 4: Làm thử nghiệm - Các nhóm trẻ thực hiện quy trình pha nước chanh theo bản thiết kế . - Mời trẻ lên chia sẻ về kết quả thực hiện quy trình pha nước chanh của nhóm, khuyến khích các nhóm khác đặt câu hỏi phản biện: + Con dùng nguyên liệu gì để pha nước chanh? + Cốc nước chanh của con có vị như thế nào? + Con cho bao nhiêu thìa chanh và bao nhiêu thìa đường? + Làm thế nào để nước chanh không bị nhạt/chua/ngọt? + Con dùng gì để trang trí cốc nước chanh cho đẹp và hấp dẫn? * Cô KL: Cốc nước chanh có thể ngọt/ chua tùy thuộc vào lượng đường, chanh, nước của từng nhóm/do khẩu vị của từng người. - Cô khen và tuyên dương trẻ. - Cho các nhóm đi nếm thử nước chanh của nhau và đưa ra nhận xét để có hướng cải tiến sản phẩm. => Cô chốt tỉ lệ pha nước chanh ngon theo công thức của nhóm đạt yêu cầu (nếu trẻ chưa tìm ra được công thức cô và trẻ sẽ thực nghiệm lại vào buổi sau) * Bước 5: Cải tiến - Nếu được làm lại con có muốn thay đổi gì không? - Cho trẻ thực hiện cải tiến sản phẩm
TCVD: ai vừa cử động	- Cô phổ biến luật chơi và cách chơi - cho trẻ chơi
CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- cô bao quát trẻ chơi

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở chủ đề

2. Chơi tự do ở các góc.

- Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh – trả trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức : HĐH

Biện pháp:

Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025

***. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

***. HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển thể chất

VĐCB: Đi nổi bàn chân tiến lùi

TCVĐ: ai vừa nhúc nhích

I. Mục đích yêu cầu:

1.Kiến thức

- Trẻ biết đi nổi bàn chân tiến, lùi đúng tư thế, mũi bàn chân sau sát gót bàn chân trước đi theo đường thẳng

- Trẻ biết chơi trò chơi vận động đúng cách.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển cho trẻ kỹ năng bước tiến lùi

- Rèn luyện sự khéo léo của bàn chân, chân bước theo đường thẳng và giữ được thăng bằng.
- Phát triển tố chất nhanh, khéo léo khi chơi trò chơi vận động.

3. Thái độ

- Trẻ yêu thích luyện tập thể thao, hứng thú tham gia hoạt động và chơi trò chơi vận động.
- Có ý thức tốt, biết lắng nghe và tuân theo hiệu lệnh của cô.

II. Chuẩn bị

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ - Xắc xô, sân bãi rộng, đủ cho cho trẻ - Nhạc bài hát” mời bạn ăn”. “ Bé tập đánh răng”. “ Bé khỏe bé ngoan” - Băng keo xanh (2 đường thẳng song song cho trẻ chơi thi đua) - 6 vòng lốp xe cho 2 đội chơi - 4 rô (2 rô đựng đồ chơi ở vạch xuất phát, 2 rô ở vạch đích) cho 2 đội chơi	- Trang phục gọn gàng, dễ hoạt động - Tâm thế thoải mái, sức khỏe tốt

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định (1-2p) - Xúm xít xúm xít. Hát bài hát “ Mời bạn ăn” + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Trong bài hát nhắc đến những loại thức ăn nào? + Những loại thức ăn đó cung cấp gì cho cơ thể của chúng ta? - Ngoài những thức ăn cung cấp các chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể phát triển ra thì tập luyện thể dục thể thao hằng ngày cũng đóng một vai trò rất quan trọng để giúp cơ thể khỏe mạnh và phát triển cân đối hơn. - Các con ơi? Hôm nay các con thấy cơ thể mình như thế nào, có bạn nào cảm thấy mình bị đau tay hay đau chân không? 2. Nội dung 2.1 Khởi động (2-3P) - Trước khi thực hiện bài vận động hôm nay cô xin mời các bạn đến với phần khởi động. - Tất cả chú ý một vòng tròn tập hợp.	- Xúm xít trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời theo hiểu biết - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi - Trẻ vận động cùng cô

+ Cô mở nhạc “*bài bé tập đánh răng*” kết hợp cho trẻ đi các kiểu đi.

2.2 Trọng động 18-20p

* BTPTC

- Cho trẻ di chuyển đội hình về 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung

Tập với nhạc bài: *bé khoẻ bé ngoan*”

- ĐT1: Tay: Hai tay đưa chéo 2 bên



CB- 2l 8n

1

2

3

4

- ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu



CB- 2l 8n

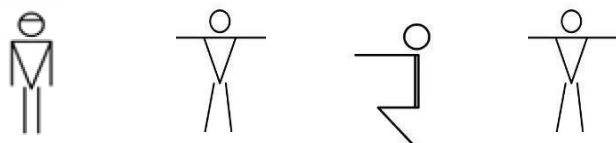
1

2

3

4

- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khụy gối



CB- 2l 8n

1

2

3

4

- Động tác nhảy bật bằng 2 chân



- trẻ về đội hình

- tập cùng cô

- tập cùng cô

- tập cùng cô

- tập cùng cô

CB- 2l4n 1 2 3 4 - Cô nhận xét và cho trẻ di chuyển đội hình thành 2 hàng ngang <pre> X X X X X X X X X X X X X ----- X ----- X X X X X X X X X X X X </pre> * VĐCB: Đi nổi bàn chân tiến lùi - Cô giới thiệu tên bài vận động.; “Đi nổi bàn chân tiến lùi” - Mời trẻ đoán và thực hiện bài vận động mẫu cho cô và các bạn xem. + Đề thực hiện bài tập thật chính xác các con chú ý xem cô làm mẫu nhé - <u>Lần 1</u>: Làm không giải thích - <u>Lần 2</u>: Làm chậm kết hợp phân tích: - Cô đứng tư thế chuẩn bị trước vạch xuất phát, chân rộng vừa phải, hai tay chống hông, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh đi, cô bước 1 chân lên trước, sau đó bước tiếp chân thứ 2 sao cho gót chân thứ 2 chạm mũi chân thứ nhất và cứ tiếp tục đi đến cuối đường. Tương tự khi đi lùi lại cô bước 1 chân về sau, rồi bước chân thứ 2 sao cho mũi chân thứ 2 chạm gót chân thứ nhất và tiếp tục lùi đến hết đường rồi về cuối hàng đứng. + Cô vừa thực hiện vận động gì? + Bạn nào giỏi nhắc lại cách thực hiện nào? + <u>Cho trẻ thực hiện.</u> Lần 1: Cho lần lượt từng bạn 2 hàng thực hiện. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. - Lần 2 : (Nâng cao độ khó) + Cho 2 hàng thi đua đi tiến lùi kết hợp lấy đồ chơi về rổ cho đội của mình, trong quá trình thực hiện thi đua đội nào có thành viên thực hiện không	- di chuyển về đội hình - Lắng nghe - Trẻ đoán - chú ý - Lắng nghe - chú ý quan sát - quan sát cô làm mẫu - trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - trẻ chơi
---	--

đúng với yêu cầu của cuộc chơi thì lượt chơi đó không được tính điểm. Đôi nào lấy vận chuyển được nhiều đồ chơi về cho đội của mình đội đó sẽ chiến thắng. - Cô kiểm tra kết quả, khen ngợi động viên trẻ, đồng thời cô động viên, khuyến khích để trẻ chơi tốt hơn ở lần sau. - Chúng mình vừa thực hiện vận động gì? * <u>Củng cố:</u> - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập * <u>giáo dục:</u> Trẻ ngoan tích cực tham gia tập luyện để có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi. 2.3 Trò chơi: ai vừa nhúc nhích (3-5p) - Cô phổ biến luật chơi và cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2.4 Hồi tĩnh - Cho trẻ vận động nhẹ nhàng 3. Kết thúc (1-2p) - Nhận xét tuyên dương - Hoạt động chuyển tiếp	- Cùng cô kiểm tra kết quả - Trẻ trả lời - trẻ nhắc lại tên bài tập - lắng nghe - nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi - trẻ chơi - Vận động nhẹ nhàng - chú ý
--	--

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân, làm hộp quà. Đọc thơ về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân.

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

Giao lưu toàn khối lớp 5 tuổi

Trò chơi đi cà kheo

sút bóng vào gôn

1. Chuẩn bị:

- địa điểm: Sân rộng, bằng phẳng, an toàn
- **Đồ dùng:**
 - + Cà kheo phù hợp với trẻ (đủ cho các đội luân phiên).
 - + Bóng nhựa, gôn mini, cờ hiệu phân đội.
 - + Loa phát nhạc vui nhộn (bài “con cào cào”, “Đoàn tàu tí hon”, “Bé khỏe bé ngoan”...).
 - + Khăn quàng hoặc ruy băng để phân đội.

2. Nội dung

HDCMD: Thực hành “Pha nước chanh”	- Cô tập trung trẻ, hát và vận động bài “<i>Bé khỏe bé ngoan</i>”. - Cô trò chuyện: - Hôm nay trời thật đẹp, cô trò mình cùng tham gia buổi giao lưu toàn khối nhé! - Các con có thích cùng bạn lớp khác thi tài không? - Cô có hai trò chơi rất vui và thử thách, đó là “Đi cà kheo” và “Sút bóng vào gôn”, chúng mình cùng chơi nhé! - Cô chia trẻ thành các đội: Mỗi lớp là một đội (có thể đặt tên vui như: miệng xinh, đội tay thơm, đội...) <i>* Trò chơi 1: Đi cà kheo</i> - Cô giới thiệu và làm mẫu: - Cô cầm đôi cà kheo, hướng dẫn cách đặt chân lên, giữ thăng bằng, tay kéo dây (hoặc cầm cán). <i>Giải thích luật:</i> “Khi có hiệu lệnh ‘Bắt đầu!’, các con lần lượt đi cà kheo đến đích rồi quay về, không được bỏ chân xuống đất giữa chừng. Đội nào có nhiều bạn đi hết quãng đường nhanh và không phạm luật là đội chiến thắng.” + <i>Tổ chức chơi:</i> - Mỗi đội 5–6 bạn, lần lượt thi. - Các đội khác cổ vũ nhiệt tình. - Nhận xét: - Cô cùng trẻ nhận xét đội chơi khéo nhất, biết giữ thăng bằng tốt. - Cô động viên, khen ngợi tất cả các đội. - Trò chơi 2: Sút bóng vào gôn - Giới thiệu: “Sau khi đi cà kheo khéo léo, bây giờ chúng ta sẽ cùng thử sức với đôi chân thật khỏe nhé!” - <i>Hướng dẫn cách chơi:</i> - Mỗi bạn đứng cách gôn khoảng 3–4m, khi có hiệu lệnh, sút bóng vào gôn. - Đội nào có nhiều bạn sút trúng gôn hơn là đội thắng. - Tiến hành: + Các đội thi lần lượt. + Trẻ cổ vũ, reo hò khích lệ bạn. + Cô cùng trẻ nhận xét – tuyên dương: + Đội nào sút trúng nhiều nhất. + Khen các bạn mạnh dạn, cố gắng, giữ an toàn khi chơi. - Cô nhận xét chung - Chuyển hoạt động.
Kết thúc	

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.-làm quen với bài mới

Truyện “đôi tai xấu xí”

2. Chơi tự do ở các góc.

- Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh – trả trẻ

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Sức khỏe: -

Kỹ năng:

Biện pháp:

Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025

***. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

- Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên hệ thống phần mềm

***. HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

LQTPVH

Truyện: Đôi tai xấu xí

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ nhớ được tên truyện: “Đôi tai xấu xí” và nội dung câu chuyện.

- Trẻ nhớ được các nhân vật trong truyện: Thỏ nâu, thỏ bố, thỏ xám, thỏ bông.

- Trẻ nắm được tình tiết chính của câu chuyện.

2. Kỹ năng.

- Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc các câu hỏi của cô.
- Phát triển ngôn ngữ, phát huy tính tích cực của trẻ.
- Trẻ có kỹ năng nghe, quan sát, ghi nhớ.

3. Thái độ.

- Trẻ biết ích lợi và cách bảo vệ giữ gìn những bộ phận trên cơ thể trẻ.
- Chú ý lắng nghe tham gia trả lời các câu hỏi của trẻ.

II. Chuẩn bị

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Giáo án, Ti vi, các slides trình chiếu nội dung câu chuyện. - Cô thuộc truyện, thể hiện đúng các nhân vật theo nội dung truyện. - Nhạc bài hát “Cái mũi”, Mô hình câu chuyện - Que chỉ.	- Trang phục gọn gàng.

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức (2-3p) - Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Mũi cầm tai” - Cô và các con vừa chơi trò chơi gì? - Trò chơi vừa rồi nói về bộ phận nào của cơ thể? - Thế cái mũi dùng để làm gì? Cái tai dùng để làm gì? - Các con còn biết những bộ phận nào của cơ thể nữa? Bộ phận đó dùng để làm gì? + Các con có yêu quý các bộ phận cơ thể của mình không? => Mắt, mũi, tai đều được gọi là các giác quan đấy. - Cô biết có 1 bạn Thỏ nâu, bạn ấy không dám đi đâu vì bạn cảm thấy đôi tai của mình xấu xí không biết vì sao mà bạn lại nghĩ vậy, các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện: “Đôi tai xấu xí” nhé! 2. Nội dung <u>HD1. Cô kể cho trẻ nghe</u> - Lần 1: Cô kể truyện diễn cảm + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Trong chuyện có những nhân vật nào? - Lần 2: Cô kể truyện kết hợp với mô hình. <u>HD2. Giúp trẻ hiểu nội dung câu chuyện</u> + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Nhà thỏ Nâu ở đâu? + Các bạn thỏ hay chơi ở đâu?	- Trẻ chơi cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Vâng ạ -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

+ Khi thỏ Nâu, thỏ Bông và thỏ Xám đi chơi trời tối không tìm được đường về nhà, cả 3 chú thỏ đã làm gì? + Điều kì diệu gì đã xảy ra? + Nhờ cái gì mà 3 chú thỏ đã tìm được đường về nhà? + Và thỏ Xám nói với thỏ Nâu như thế nào? + Cũng từ đó thỏ nâu nhận ra điều gì? + Qua câu chuyện chúng ta rút ra bài học gì? => Cô giáo dạy trẻ biết các bộ phận trên cơ thể mình đều có ích, phải biết trân trọng bảo vệ chúng. Đối với người khác thì không được kì thị chê bai làm người khác buồn và tự ti <u>HD3. * Cô cùng trẻ kể lại truyện</u> - Cô cho trẻ kể 2 - 3 lần. Trong quá trình trẻ kể cô và bạn cùng giúp đỡ, động viên trẻ. - Cho trẻ nghe chuyện đôi tai xấu xí qua video 3. Kết thúc (1-2P) - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ - hát bài chú thỏ con chuyển hoạt động.	-Đôi tai dài và to -Trẻ lắng nghe - trẻ kể chuyện cùng cô - trẻ chú ý -Trẻ lắng nghe
--	---

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

HĐCMB:

HĐCMB: Thí nghiệm tan, không tan

Trò chơi: kéo co

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Chuẩn bị:

*** Đồ dùng của cô:**

- + 5 ly trong suốt, 5 đĩa đựng (đường, muối, cát, sỏi, viên c sỏi) mỗi đĩa có 1 cái thìa
- + 2 đĩa đựng thìa. 1 chai lọc 1lít.
- + khăn lau tay.
- + Nhạc bài hát: Điều kì diệu quanh ta

*** Đồ dùng của trẻ:**

- + Bàn cho trẻ hoạt động theo nhóm
- + Mỗi nhóm một chai nước lọc và 5 cái cốc có đánh số 1,2,3
- + Mỗi nhóm có 5 đĩa đựng (đường, muối, cát, sỏi, viên c sỏi) mỗi đĩa có 1 cái thìa.
- + Một đĩa đựng thìa sạch, một đĩa đựng thìa bẩn, một khăn lau tay.

2. Nội dung

HĐCMTĐ: Thí nghiệm tan, không tan	1. Gọi hứng thú: - Các con ơi! Hôm nay chúng mình thấy thời tiết như thế nào?” - Cô cùng trẻ hưởng ứng theo bài hát “ <i>Điều kì diệu quanh ta</i> ” - Các con đã sẵn sàng với tiết học hôm nay chưa? 2. Quan sát - Cho trẻ đến bàn đồ dùng quan sát và hỏi: - Các con hãy nhìn và đoán xem với những đồ dùng này thì chúng mình sẽ thực hiện bài học gì nhỉ? <i>* Cô chỉ vào đĩa muối (Đường) hỏi</i> + Đây là gì? Muối có màu gì? dùng để làm gì được nhỉ? + Để kiểm tra xem có đúng là muối (đường) không thì bây giờ cô mời một bạn kiểm tra bằng cách thử nếm một xíu nào? + Con nếm được vị gì? - Cô hỏi lại lớp: Đây là cái gì? Vì sao chúng mình biết đó là muối (đường)? <i>* Đặt câu hỏi tương tự với đĩa đựng viên c</i> <i>* Đĩa cát, đĩa sỏi</i> - “Đây là cái gì? - “Dùng để làm gì? Các con thường thấy cát, sỏi ở đâu? + Ngoài những đĩa nguyên liệu ra thì trên bàn cô còn có những gì? + Chúng mình sẽ làm gì với những đồ dùng này nhỉ? 3.Làm thí nghiệm. Thí nghiệm với đường - Cô cho trẻ đứng xúm xít quanh cô. Cô chỉ vào bàn đã đề sẵn vật dụng để làm thí nghiệm. Cô hỏi trẻ: (Cô gọi 1 – 2 trẻ trả lời) - Hôm nay cô sẽ cho lớp chúng mình làm 1 thí nghiệm. Lớp chúng mình có thích không nào? Thí nghiệm này có tên là “Chất nào tan trong nước” - Cô đã rót sẵn nước lọc vào cốc. Bây giờ cô sẽ lấy 1 thìa đường rồi đổ vào cốc nước, sau đó cô sẽ khuấy cốc nước thật nhẹ nhàng. Các con hãy đoán xem sẽ có hiện tượng gì xảy ra nào? (Cô gọi 3 – 4 trẻ trả lời) <i>Cô KQ:</i> Đúng rồi! Những hạt đường trắng sẽ tan hết vào nước nên chúng mình sẽ không thể nhìn thấy nữa. <u>Thí nghiệm với sỏi, cát</u>
--	--

CVD; kéo co CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Vậy theo các con, cát và sỏi có tan được trong nước không? • Cô sẽ rót nước tiếp vào cốc và xúc thêm sỏi và cát bỏ vào cốc rồi khuấy thật kỹ xem sỏi và cát có tan ra không nhé. Ai có nhận xét gì về cốc nước của cô bây giờ nào? • Cốc nước này có uống được nữa không? Vì sao? (Cô gọi 3 – 4 trẻ trả lời) Trẻ làm thí nghiệm - Cô cho trẻ làm thí nghiệm theo nhóm, cô bao quát trẻ - khái quát lại nội dung và giáo dục trẻ tiết kiệm nước - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ
--	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

Sinh hoạt chuyên môn

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức: - Trẻ biết tên truyện, các nhân vật trong truyện.

- Biết cách pha nước chanh, hiểu được ý nghĩa của lý nước chanh

Kỹ năng: - Trả lời câu hỏi to rõ ràng.

- Biết cách pha chế nước chanh cho phù hợp

- Tuy nhiên một số bạn còn làm đổ ra bàn, thực hành chưa gọn gàng, đồng tỉ lệ chưa đạt, khiến nước chua quá, ngọt quá

Biện pháp: - Cô dùng câu hỏi để gợi mở cho trẻ giúp trẻ thực hành lại để có sản phẩm đạt hơn có thể sử dụng được.

Thứ 5 ngày 24 tháng 10 năm 2024

*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển nhận thức

LQVT:

Xác định vị trí của đồ vật

(Phía trước - sau; trên - dưới; trái – phải)

So với bản thân trẻ, với bạn khác

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật ở các phía phải - trái, phía trên - dưới, phía trước - sau, so với bản thân và với bạn khác.

- Phân biệt được các vị trí trong không gian.

2. *Kĩ năng:*

- Rèn luyện khả năng quan sát, Trả lời câu hỏi của cô

3. *Thái độ:*

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu mến, quan tâm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn.

II. Chuẩn bị.

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- 1 hộp quà (1 Nơ cài áo, 1 mũ, 1 đôi dày, 1 túi xách) Tặng cô Sáu - Bài hát: “ Chào người bạn mới đến”, ‘ cái mũi’,	- Mỗi nhóm trẻ 1 rổ đồ dùng (1 Khối vuông, 1 ống sữa, 1 hộp màu, 1 bút chì) - Một cái mũ, 1 đôi dép để trên ghế 2 bên lớp.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: ỔN ĐỊNH TỔ CHỨC (1-2P) - Xúm xít xúm xít - Các bạn ơi vào học chưa? - Các bạn thấy hôm nay lớp chúng mình có gì khác không? - Chúng mình hãy chào các cô đã đến tham dự lớp chúng mình nào? - Đề mở đầu cho buổi học ngày hôm nay thật vui vẻ và sôi nổi thì chúng mình cùng nhau hát một bài hát các bạn đồng ý không? - Hát bài “Cái mũi” + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì trên cơ thể chúng mình? - Các con ạ, trên cơ thể của chúng mình có rất nhiều các bộ phận khác nhau, ở những vị trí khác nhau và có những chức năng khác nhau...Để bảo vệ cơ thể luôn khỏe mạnh các con phải làm gì? (Chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất, vệ sinh sạch sẽ...) - Trong cuộc sống hàng ngày các con thường thấy những đồ vật ở rất gần chúng ta, có khi lại rất xa, lúc thì ở trên cao, lúc lại ở dưới thấp, lúc thì ở phía trái lúc thì ở phía phải. - Và hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu về vị trí của đồ vật so với bản thân chúng mình, với bạn, xem đồ vật đó ở phía trên hay phía dưới, phía trước hay phía sau, phía trái hay phía phải của mình và của bạn nhé.	Trẻ xúm xít bên cô Trẻ trả lời Trẻ chú ý - chú ý - Lắng nghe

- Và để chuẩn bị cho phần tìm hiểu tiếp theo cô xin mời các bạn di chuyển đội hình về 3 hàng dọc tập hợp 2 : NỘI DUNG <i>HD1. Ôn tập xác định phía phải – phía trái: trước – sau: Trên- dưới của bản thân trẻ. (3-5p)</i> - Vừa rồi cô thấy các bạn rất ngoan rất giỏi nên cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi các bạn có thích không? <i>* Trò chơi: “dấu tay”</i> + Cách chơi: Trẻ đứng thành 3 hàng dọc. + Tay đâu là tay đâu? - Tay đang ở phía nào của các con? - Tay trái đâu là tay trái đâu? - Tay phải đâu là tay phải đâu? - Chúng mình cùng vỗ sang trái 2 lần nào! - Vỗ sang bên phải 3 lần nào! + Cô hỏi “Tay đâu là tay đâu” - Dấu tay dấu tay - Dấu 2 tay ra phía sau. - Dấu 2 tay ra phía trước. + Cô hỏi “Tay đâu là tay đâu” - Dấu cái tay lên phía trên. - Dấu cái tay xuống phía dưới + Chân đâu là chân đâu? - Chân phải đâu là chân phải đâu? - Chúng mình hãy cũng dậm chân phải nào? + Chân trái đâu là chân trái đâu? - Chúng mình hãy cũng dậm chân trái nào? (Trẻ vừa dậm chân, vừa nói “ thích, thích”) - Các con ơi? Vừa rồi chúng mình chơi trò chơi gì? Có vui không? - à vừa rồi thấy lớp chúng mình rất là giỏi, cô khen các con. - Phần tiếp theo chúng mình sẽ cùng nhau tìm hiểu vị trí của đồ vật so với bản thân chúng mình và với bạn các bạn sẵn sàng chưa? <i>HD2. Xác định vị trí của đồ vật So với bản thân trẻ, với bạn khác (20-25p)</i> <i>* Xác định vị trí của đồ vật với bản thân trẻ</i> + Cho trẻ đi thành hình vòng tròn lấy đồ dùng và	- có ạ - Trẻ đứng theo 3 hàng dọc - Trẻ dơ tay về phía trước và nói tay đây tay đây? - Phía trước ạ. - Trẻ đưa tay theo yêu cầu - Trẻ vỗ theo yêu cầu của cô - Dấu ở đâu là dấu ở đâu? Trẻ thực hiện -Trả lời - trẻ dậm chân theo khẩu hiệu - rồi ạ
--	--

về chỗ ngồi 3 hàng dọc + <u>Phía trước - sau</u> - Trong rổ các bạn có nhiều học cụ không? - Thế các bạn sẽ làm gì với những học cụ này? - à bây giờ chúng mình cùng nhau sử dụng các học cụ này và chơi trò chơi hãy làm theo cô nói nào! - Cô mời các con hãy đặt rổ đồ dùng của mình ra phía trước của các con nào. - Bây giờ chúng mình cùng nhau lấy hộp màu đặt phía sau các con nào. (Cô cho trẻ quan sát và kiểm tra lẫn nhau) - Rổ học cụ nằm ở phía nào của các con? - Vì sao con biết rổ học cụ nằm ở phía trước? - Hộp màu nằm ở phía nào của các con? - Vì sao con biết hộp màu nằm ở phía sau lưng của con? =) - À các con ạ những đồ vật nào nằm trước tầm mắt chúng ta mà chúng ta nhìn thấy được theo hướng mắt ta nhìn thì được gọi là phía trước. - Những đồ vật nào chúng ta phải quay đầu ra phía sau mới nhìn thấy được thì được gọi là phía sau đấy! + <u>Phía trái – phải</u> + Bây giờ các con nhìn xem trong rổ mình còn có gì nữa? - Chúng mình cùng lấy khối vuông và đặt sang phía bên phải nào. - ống sữa đặt sang phía bên trái nào. - Khối vuông ở phía bên nào so với các con? - ống sữa nằm ở phía bên nào so với các con? - Làm cách nào để chúng mình phân biệt được bên trái và bên phải? - Cô khái quát lại. - Cho trẻ cất rổ đồ dùng về bàn và lấy dép đi vào chân, lấy mũ đội lên đầu + <u>Phía trên – dưới</u> - <u>Xúm xít xúm xít</u> - Trên đầu các con có gì? Ngoài mũ ra phía trên đầu còn có gì nữa? - Mũ ở phía nào của các con ? - Ở chân các con có gì? - Dép nằm ở phía nào của các con? - Vì sao con biết mũ ở phía trên? Dép ở phía dưới?	- Trẻ đi vòng tròn lấy đồ dùng - trẻ trả lời và thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện - trẻ chú ý - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ trả lời - xúm xít bên cô - trẻ trả lời
---	--

=)) À những gì mà chúng mình phải ngẩng đầu lên mới nhìn thấy được thì gọi là phía trên, còn những gì chúng mình phải cúi đầu xuống mới nhìn thấy được thì gọi là phía dưới đây! *Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác + Cô Sáu đi từ ngoài vào. (Đầu đội nón, chân đi dép tổ ong, 1 tay chống gậy, 1 tay dắt cún bông) - A cô Sáu đã đến rồi, chúng mình cùng chào cô Sáu nào. + Cô sáu: <i>Cô chào các con, hôm nay cô thấy lớp chúng mình học rất là giỏi nên mang một món quà nhỏ để tặng cho các con đấy các con có thích không?</i> - Ôi chúng mình cùng cảm ơn cô Sáu nào. - Các con ơi các con có muốn biết món quà cô Sáu đã tặng chúng mình là món quà gì không? - Trước khi khám phá hộp quà thì các bạn hãy cùng cô nhìn xem hôm nay cô Sáu có gì khác lạ nào? - Chúng mình cùng nhìn xem hôm nay cô Sáu có cái gì đây? Cái nón nằm ở đâu so với cô Sáu? - Chân cô Sáu có gì đây nhỉ? Dép nằm ở phía nào? - Cô Sáu mang theo gì đây nhỉ? Balo ở phía nào của cô Sáu? - Phía trước cô sáu có ai? Phía sau có gì? - Cô Sáu ơi hôm nay cô Huyền và các bạn rất vui vì đã nhận được món quà của cô Sáu đấy, để đáp lại tình cảm đó thì cô Huyền và các bạn cũng có những món quà dành tặng cho cô Sáu đấy. - Cho các bạn khám phá hộp quà và cô hướng dẫn trẻ gửi tặng cho cô Sáu HD3. Luyện tập củng cố (3-5p) - Cô Sáu ơi? Bây giờ cô có muốn chơi trò chơi cùng với các bạn không ạ? - Trò chơi 1: Thi xem ai đúng - Cho trẻ đi vòng tròn quanh cô Sáu và hát bài “ chào người bạn mới đến” - Cô yêu cầu trẻ đứng về các phía của cô Sáu. Hỏi trẻ con đứng ở phía nào của cô Sáu. Bạn nào đứng không đúng chỗ sẽ nhảy lò cò. Trò chơi 2: ai nhanh hơn - Cô phát cho mỗi bạn một vở bài tập. Yêu cầu trẻ chú ý nghe cô hướng dẫn cách làm và trẻ phải	Lắng nghe - Trẻ quan sát - trẻ chào cô - có ạ - có ạ - trẻ nhận xét theo hiểu biết - trẻ trả lời - nghe cô nói - trẻ trả lời - trẻ hát theo nhạc - chơi theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện
--	---

hoàn thành bài tập đó khi nhạc kết thúc. - Khi nhạc kết thúc bạn nào chưa hoàn thành thì bạn đó nhảy lò có quanh các bạn 1 vòng. 3 Kết thúc: (1-2p) - Cô nhận xét tuyên dương	- chú ý
---	---------

* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ
- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

* CHƠI NGOÀI TRỜI

HĐCMĐ: Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay

TCVĐ: Kéo co

CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Mẫu hình bàn tay, bàn chân (in/ vẽ sẵn).
- Một khay hột hạt đủ loại: hạt ngô, hạt đậu, hạt lạc, hạt na...
- Bảng hoặc giấy khổ lớn để giới thiệu mẫu.

* Đồ dùng của trẻ:

- Rổ hoặc khay nhỏ đựng hột hạt.
- Hình bàn tay, bàn chân vẽ trên bìa/ giấy khổ A4 để trẻ xếp theo nhóm nhỏ.
- Kẹp tóc, hộp đựng hạt, chổi nhỏ để dọn sau khi chơi.
- vẽ hình bàn tay bàn chân to bằng phấn trên sân cho trẻ chơi trò chơi

2. Nội dung

HĐCMĐ: Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay	1, khởi động - Cô cho trẻ khởi động bằng bài hát “Tay thơm tay ngoan” hoặc “Đôi bàn tay xinh”. - Cô trò chuyện cùng trẻ: + Các con có bàn tay, bàn chân để làm gì? + Con có thể mô tả bàn tay của mình thế nào? - Cô dẫn dắt: “Hôm nay, chúng mình sẽ cùng xếp hột hạt để tạo thành hình bàn tay, bàn chân nhé!” 2. Nội dung • Cô giới thiệu hình mẫu bàn tay, bàn chân. • Đàm thoại: ◦ Các con nhìn xem bàn tay có mấy ngón? ◦ Bàn chân khác bàn tay ở điểm nào?
--	--

CVD; kéo co CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời Kết thúc	• Cô cho trẻ xem mẫu xếp hột hạt hình bàn tay, bàn chân. ◦ Hỏi: “Các con thấy cô xếp hột hạt như thế nào để tạo thành hình bàn tay?” ◦ “Nếu con xếp, con sẽ chọn loại hạt gì cho đẹp?” ◦ Cô hướng dẫn cách xếp ◦ Chọn hột hạt có kích thước phù hợp. ◦ Bắt đầu xếp theo đường viền hình bàn tay hoặc bàn chân. ◦ Sau đó xếp kín phần trong hoặc trang trí thêm bằng các hạt màu khác. ◦ Cô hướng dẫn cách xếp ◦ Chọn hột hạt có kích thước phù hợp. ◦ Bắt đầu xếp theo đường viền hình bàn tay hoặc bàn chân. ◦ Sau đó xếp kín phần trong hoặc trang trí thêm bằng các hạt màu khác. 3. Nhận xét TCVD: Kéo co - Cô nêu luật chơi và cách chơi CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời : cầu trượt, bập bênh, đu quay... - Cô quy định khu vực chơi cho trẻ. - Bao quát trẻ chơi, giáo dục trẻ trong suốt quá trình chơi. Kết thúc - Nhận xét buổi chơi và chuyển hoạt động
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.-Thực hiện vở BT “ Tô chữ cái a, ă, â.: trang (15-17)

- Cô cho trẻ kê bàn giúp cô
- Cho trẻ tự lấy vở thông qua nhận kí hiệu
- Cô hướng dẫn bao quát trẻ

2. Chơi theo ý thích

3. Vệ sinh – Trả trẻ

*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Kiến thức: Trẻ biết xác định được các hướng của đồ vật so với bản thân, và so với bạn
Tuy nhiên một số bạn còn nhầm giữa phía phải và phía trái như Đạt, Thành Trung, Ngọc, Đăng

Kỹ năng: Trẻ phản ứng nhanh thực hiện dứt khoát khi nghe hiệu lệnh của cô trong khi chơi trò chơi, trong giờ học

Biện pháp: - Cô nhấn mạnh cho trẻ chỉ ra cho trẻ hiểu tay cầm bút là tay phải, phía bên

tay cầm bút được gọi là phía phải, phía tay giữ vở cầm bát là tay trái, phía trái. Nhắc nhở trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

Thứ 6 ngày 25 tháng 10 năm 2024

***. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Bé tập đánh răng”

***. HOẠT ĐỘNG HỌC**

Phát triển thẩm mỹ

LVPTTM

ÂN: Đề tài:

VĐMH: Đường và chân (Hoàng Long)

- NH: Xòe hoa (Dân ca Thái);

TC: Vòng tròn tiết tấu

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài hát “Đường và chân”.
- Trẻ biết hát kết hợp vỗ tay theo lời ca .

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết vận động theo nhạc cùng cô và các bạn một cách nhịp nhàng.
- Trẻ hứng thú khi nghe hát và hát phụ họa theo cô bài hát: “ *Em là chim câu trắng* (Trần Ngọc)”
- Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi và luật chơi của trò chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị:

Chuẩn bị của cô	chuẩn bị cho trẻ
Dụng cụ âm nhạc: Sắc xô, Trống lắc, phách tre, - Nhạc, tranh vẽ cảnh bé đến trường.	Tâm thế thoải mái, sức khoẻ ổn định

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định tổ chức (2 - 3p) Xin chào mừng các bé đến với chủ đề «Đôi bạn thân» ngày hôm nay - chúng ta vui mừng chào đón 3 đội. + Đội mắt ngọc, + Đội tai tinh + Đội tay ngoan. Bé thông minh ở phần này cô đưa ra 1 số câu hỏi để thử trí thông minh của các bé. Bây giờ các bé cùng lắng nghe câu hỏi nhé! - Câu hỏi 1: Mắt xinh có mấy con mắt? - Câu hỏi hai: Có mấy cái tai? - Câu hỏi 3: Mười ngón tay là mấy bàn tay? - Câu hỏi 4: Con người đi được là nhờ gì?	- Trẻ chú ý - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời
2: Nội dung (20-25p) a. Hát kết hợp vỗ tay theo lời ca bài “ Đường và chân” - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát - Bạn nào đã đoán ra tên bài hát này?. - À! Đúng rồi, đó là bài hát “Đường và chân” - Cả lớp hãy hát thật hay bài hát này nhé. - Nhóm trai – nhóm gái hát.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ hát theo yêu cầu

- Cô thấy lớp mình ai hát cũng hay, nhưng cô muốn bài hát này hay hơn nên cô sẽ cho các con vỗ tay theo lời ca vào bài hát này nhé. Các con có đồng ý không? - Cô hát + vỗ tay theo lời ca lần 1 - Cô hát + vỗ tay lần 2 và giải thích cho trẻ nghe: Cứ mỗi tiếng của bài hát ứng với 1 vỗ, chú ý trong bài hát có những chỗ hát nhanh, các con vỗ nhanh theo lời bài hát còn chỗ nào hát chậm thì các con vỗ chậm. - Cả lớp hát + vỗ tay theo lời ca (2 lần) * Hát vận động với nhạc cụ - Nhóm Trai- nhóm gái thực hiện - Nhưng cô muốn các con dùng nhạc cụ để gõ các con có thích không? - Cho từng tổ gõ nhạc cụ khác nhau - Nhóm 4 – 5 trẻ thực hiện. - Cá nhân hát + gõ nhạc cụ . - Cả lớp thể hiện vận động trên cơ thể theo từng lời ca của bài hát. b. Trẻ biểu diễn + Cả lớp thực hiện . Lần 1: Trẻ cùng làm với cô (không nhạc) - Cả lớp thực hiện 2 lần - cô chú ý sửa sai cho trẻ. + Cả lớp thực hiện Lần 2: Trẻ vận động múa hát (không nhạc) . + Cả lớp thực hiện Lần 3: Trẻ múa hát kết hợp với nhạc. + Một phần tiếp theo khá hồi hộp, đó là các con sẽ thi xem đội nào biểu diễn đẹp. - 3 tổ thực hiện - Nhóm vận động - Cá nhân múa. c. Nghe hát: “Em là chim câu trắng” - Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc đệm. + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Do nhạc sỹ nào sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần, có thể cho <i>trẻ vận động hưởng ứng cùng cô.</i> c. Trò chơi âm nhạc “ Bao nhiêu bạn hát” Cô giới thiệu tên trò chơi.cách chơi	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - trẻ hát - Trẻ trả lời - lớp biểu diễn -Trẻ hát và vận động - trẻ thi đua Trẻ lắng nghe - trẻ trả lời
--	---

Cho cháu A đứng giữa lớp, đầu đội mũ che kín mặt (hoặc đứng lên trên, quay lưng xuống bên dưới không nhìn thấy người hát. Cô chỉ định 2 hoặc 3 bạn hát. Các bạn hát xong về chỗ ngồi. Cháu A phải nói được mấy bạn hát. Nếu nói đúng thì được cả lớp hoan hô, nếu nói không đúng thì phải đứng giữa lớp và hát lại bài hát đó - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. 3: Kết thúc (1-2p) - Cho trẻ vận động lại bài hát "đường và chân" - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	- chú ý - trẻ chơi - lắng nghe - trẻ lắng nghe
---	---

* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ

- Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé
- Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â
- Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ hát múa về chủ đề
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân

*. CHƠI NGOÀI TRỜI

HĐCMTĐ: QS bạn trai, bạn gái:

TCVĐ: Chuyển bóng

CTD: Chơi với đồ chơi trên sân trường

I: Mục đích - yêu cầu

1. Mục đích

- Trẻ biết phân biệt các đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai, gái

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, so sánh, nhận xét cho trẻ

3. Thái độ

Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp theo giới tính

II. Chuẩn bị.

Chuẩn bị của cô	Chuẩn bị của trẻ
- Sân trường sạch sẽ - vườn cây hoa	Trang phục gọn gàng dễ vận động - Mũ cho mỗi trẻ

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn định vào bài: (2-3p) - Cô cùng trẻ hát bài tìm bạn thân - Bạn con tìm được là bạn trai hay gái? - Vì sao con biết đó là bạn trai hay gái?	- trẻ đứng quanh cô

2. Nội dung (20 – 25p) HĐ1: HĐCMĐ: Quan sát bạn trai, bạn gái - Trẻ gọi tên và nhận xét - Trẻ kể những đặc điểm của bạn trai, sở thích.. - Trẻ quan sát bạn gái: Nhận xét đặc điểm bạn gái - Trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai , gái(trang phục, đầu tóc, sở thích) - Hỏi trẻ : những bạn nào trong lớp là bạn gái? Bạn trai? - Cô khái quát các ý kiến của trẻ. - Giáo dục trẻ ăn mặc và ứng xử phù hợp giới tính của mình. HĐ2: TCVD: Chuyển bóng bằng 2 chân *Luật chơi: Dùng 2 bàn chân lấy bóng. *Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội xếp thành 3 hàng dọc, trẻ nọ cách trẻ kia 0,5-0,6m. Khi có hiệu lệnh "Bắt đầu", tất cả trẻ cùng nằm xuống. Trẻ đầu tiên dùng 2 bàn chân cạy lấy quả bóng rồi chuyển bóng qua đầu cho bạn nằm sau. Những trẻ nằm sau dùng bàn chân giữ bóng và chuyển tiếp cho đến hết. Trẻ cuối cùng lấy bóng dùng 2 tay cầm bóng và chạy đứng lên phía đầu hàng. Đội nào xong trước là thắng cuộc. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Nhận xét sau khi chơi HĐ3: Chơi tự do - Các con quan sát xem trên sân trường có những gì? - Các con có muốn tham gia chơi với những đồ chơi đó không? - Khi chơi các con phải như thế nào? - À khi chơi các con phải đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn, và chơi nhẹ nhàng các con nhớ chưa nào! - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ (Cô bao quát,đến các nhóm giúp đỡ, động viên trẻ chơi) 3: Kết thúc (1-2p) - Cô tập trung trẻ lại, nhận xét, rút kinh nghiệm cho buổi chơi sau tốt hơn	- trẻ hát đi xuống sân - trẻ trả lời - trẻ trả lời theo hiểu biết - Trẻ chơi trò chơi - trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường - chú ý lắng nghe
---	---

***. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân .

- Cô cùng trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi
- Cho trẻ ra nhặt rác ở sân trường

2. Nêu gương cuối tuần:

- Cô chuẩn bị cờ, hoa bé ngoan

*** Cách tiến hành:-** Cho trẻ hát bài “ Hoa bé ngoan”

- Hỏi trẻ bài hát nói lên điều gì?

- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô cho trẻ tự suy tôn
- Cho trẻ đạt tiêu chuẩn lên cắm cờ, trẻ nào chưa đạt cô khuyến khích động viên trẻ tuần sau cố gắng.
- Cô dựa vào số cờ trẻ đạt được trong tuần trẻ nào đạt từ 3 cờ trở lên cô thưởng hoa bé ngoan cho trẻ.

3. vệ sinh cá nhân trẻ, trả trẻ

***. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

Kiến thức : Trẻ biết tên bài hát “Đường và chân”.

- Đa số trẻ biết hát kết hợp vỗ tay theo lời ca, bên cạnh đó còn một số bạn còn chưa chú ý: Đạt, triết, ngọc

Kỹ năng: - chơi trò chơi sôi nổi, có kỹ năng sắp xếp học cũ về đúng quy định sau khi hoạt động góc. Biết liên kết các góc chơi,

- Góc nấu ăn hôm nay trình bày bàn ăn chưa tốt, còn lộn xộn

Biện pháp: - Cô đã tập trung trẻ lại góc nấu ăn để giải thích cũng như hướng dẫn lại cho trẻ hiểu về cách trình bày để trẻ hoàn thành tốt hơn trong các giờ hoạt động ngày tiếp theo